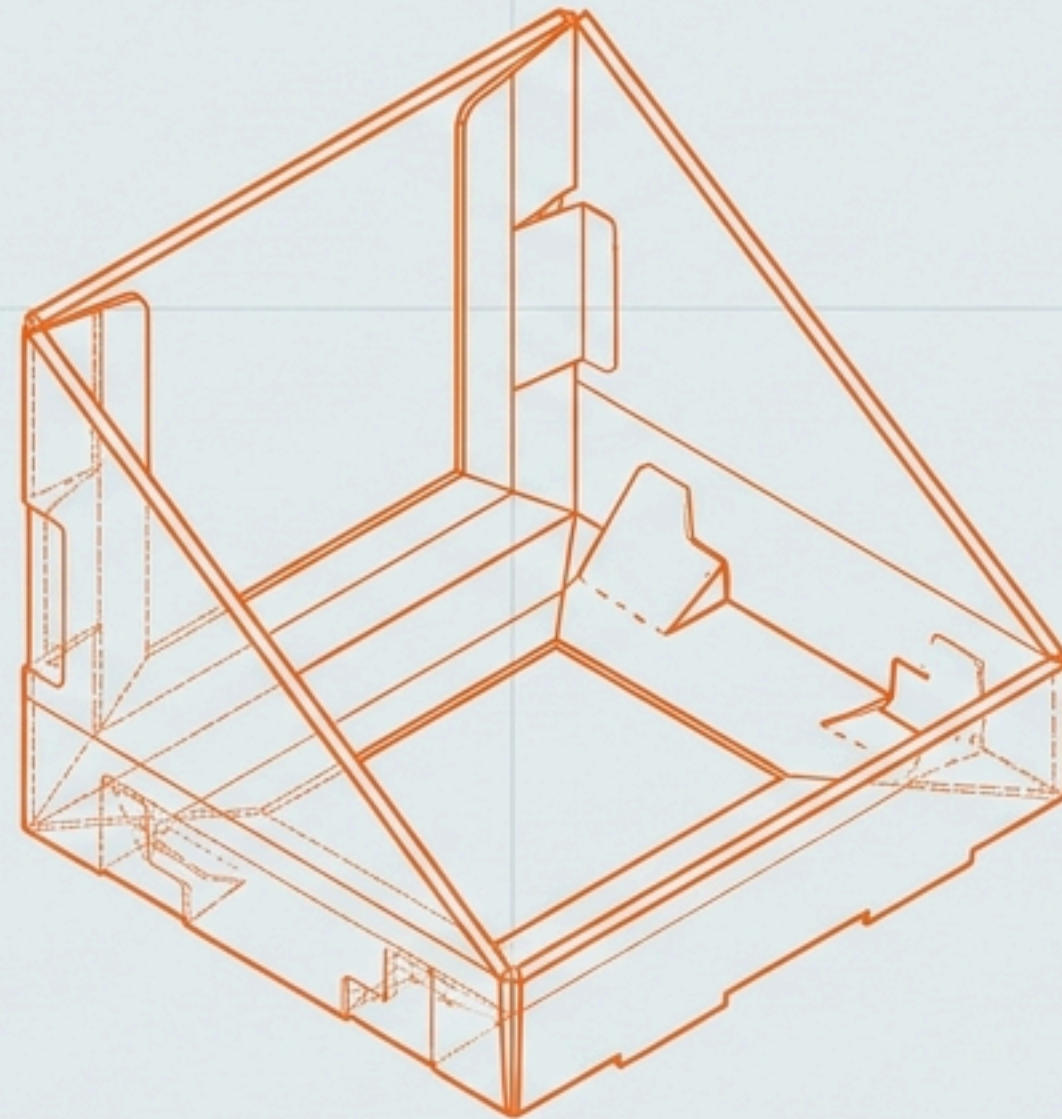


Hệ thống bán lẻ được thiết kế kỹ thuật

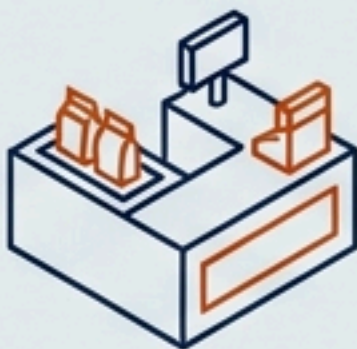
Hướng dẫn dành cho người mua về kệ trưng bày quầy thu ngân tùy chỉnh



Triển khai kệ trưng bày tại điểm mua hàng nhỏ gọn để sắp xếp không gian bán lẻ



Nhiệm vụ thương mại
Ra mắt SKU mới, gom nhóm nhiều hương vị, giảm sự bừa bộn của hàng lẻ, hoặc triển khai các bộ hàng đóng gói sẵn tại quầy thanh toán.



Vị trí lý tưởng
Quầy thanh toán có nhân viên, quầy dược, cửa hàng tiện lợi, bàn tại hội chợ thương mại, cửa hàng pop-up và lối ra khu tự thanh toán.

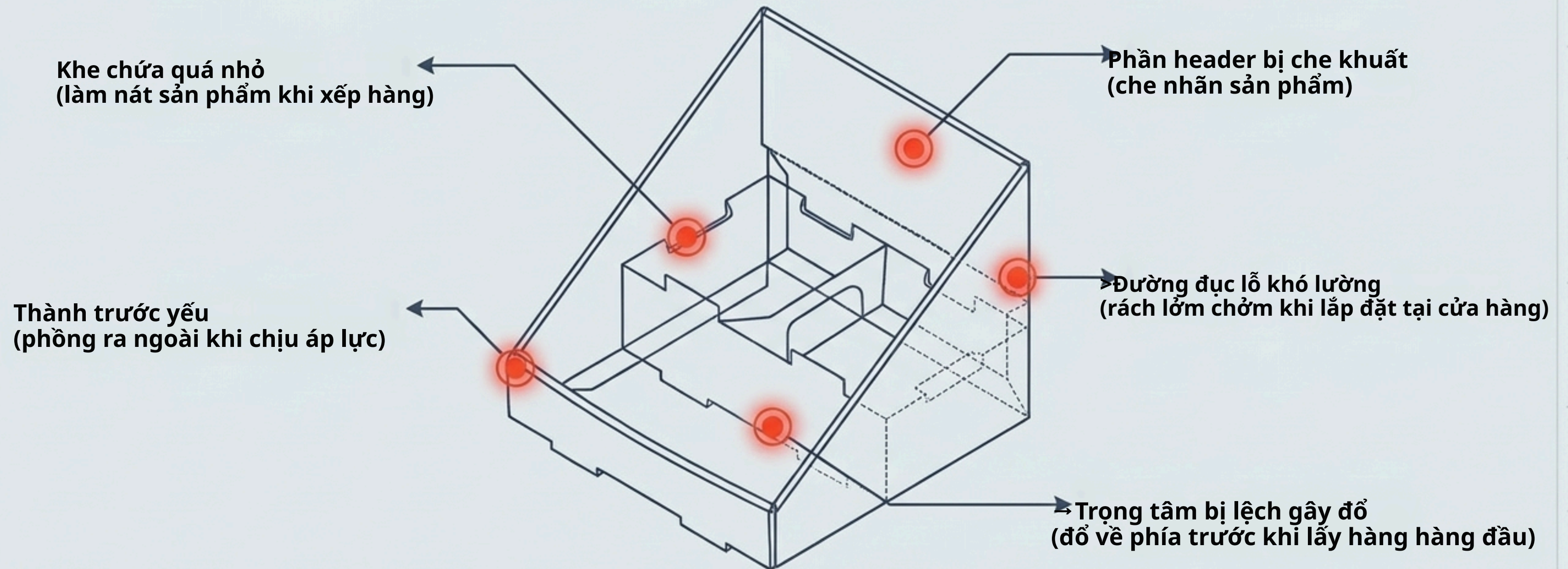


Đối tượng mục tiêu
Người sáng lập thương hiệu thử nghiệm ý tưởng bán lẻ, nhà tiếp thị bán lẻ phối hợp thông điệp chiến dịch, người mua bao bì kết hợp thùng vận chuyển/kệ trưng bày, và nhà vận hành bán lẻ tìm kiếm hiệu quả mở ra là bán được thực sự.

Giới hạn dữ liệu

Chiến lược bố trí phải được xác minh từ luồng khách thực tế của cửa hàng, thay vì giả định dựa trên hành vi thanh toán trong quá khứ.

Giải phẫu một thất bại của bao bì bán lẻ



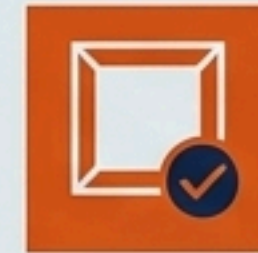
Thiệt hại sâu hơn nhiều so với tấm giấy bìa. Lỡ ngày khuyến mãi, đóng gói lại thủ công, hàng tồn bị loại bỏ và vận chuyển hàng không khẩn cấp thường vượt quá ngân sách kế trưng bày ban đầu.

Chuyển từ ấn phẩm trang trí sang hệ thống bán lẻ được đo lường

Nghệ thuật / Chủ quan

-  **Phê duyệt bản dựng studio bắt mắt.**
-  **Giả định tính toàn vẹn cấu trúc.**
-  **Chỉ đánh giá độ ổn định khi chất đầy hàng.**
-  **Dựa vào lời hứa chung chung trên website về khả năng chịu tải.**

Khoa học / Khách quan



Phê duyệt mẫu trắng thực tế, chưa in.



Cung cấp cho nhà máy trọng lượng khi chất hàng và các giới hạn bán lẻ.

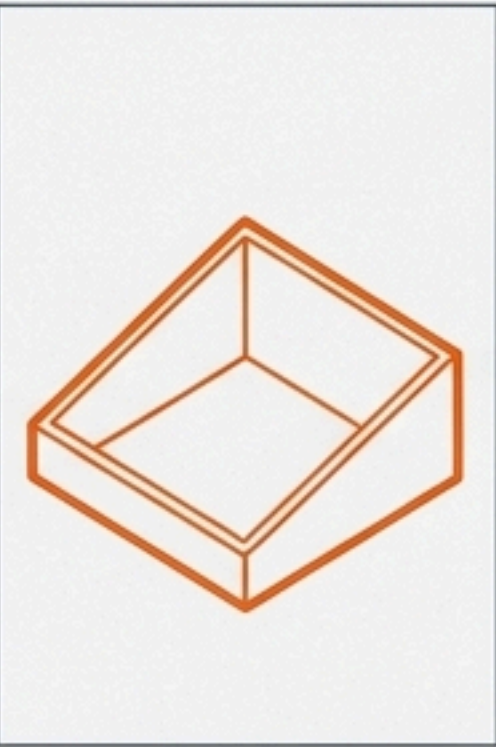


Thử nghiệm mở thùng và sự cạn dần hàng tồn ở nhiều trạng thái.



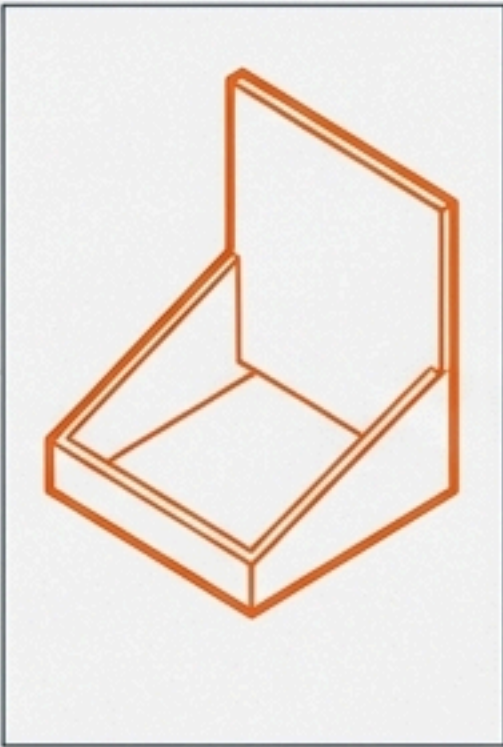
Lập tài liệu tiêu chí kiểm tra và các phép đo tải trọng thực tế.

Các dạng cấu trúc được thiết kế cho các giới hạn bán lẻ cụ thể



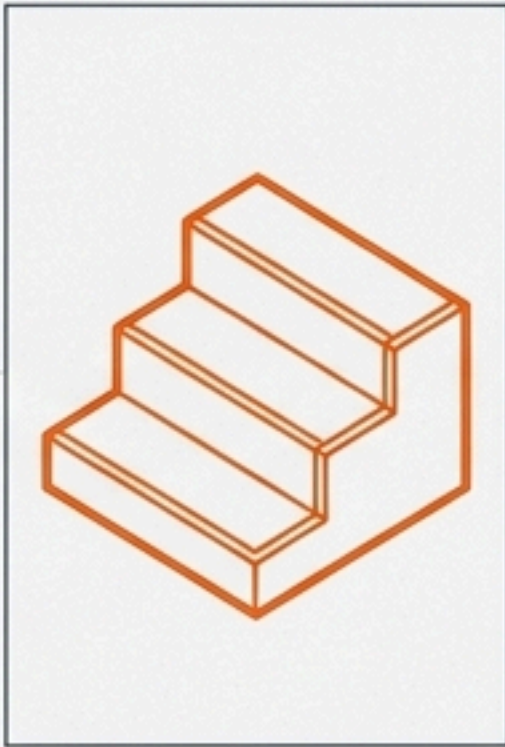
Khay mở mặt trước

Khả năng hiển thị cơ bản và chứa hàng.



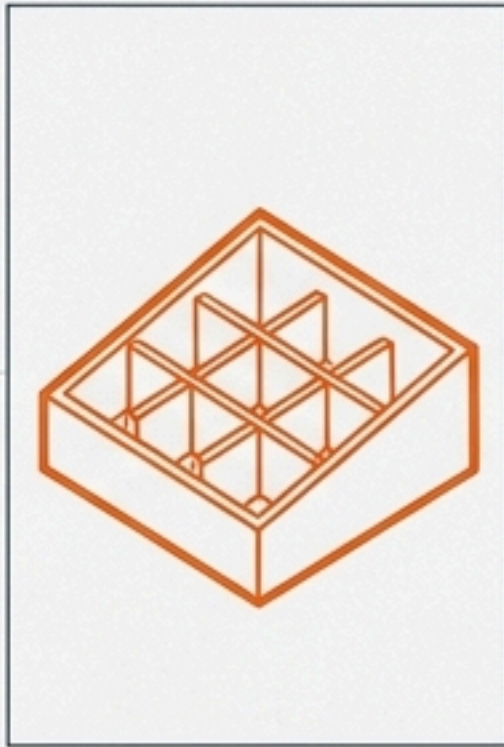
Khay có header

Không gian truyền thông nâng cao (ảnh hưởng đến việc đóng thùng).



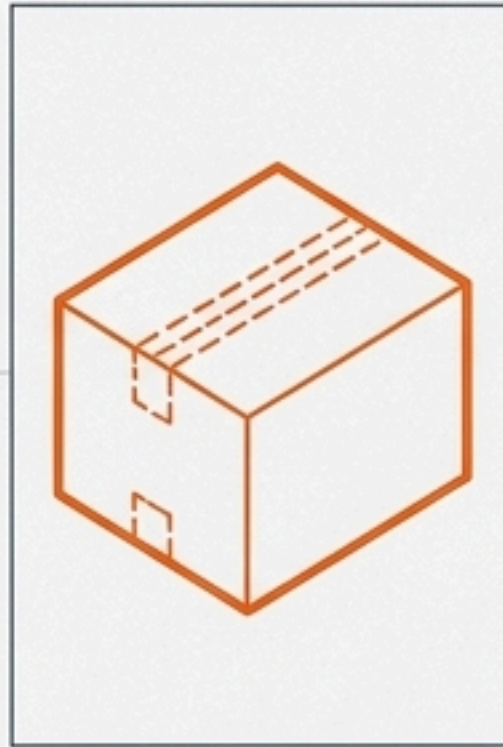
Kệ trưng bày bậc thang

Tầm nhìn theo tầng cho nhiều hàng.



Vách ngăn cắt khuôn

Kiểm soát sự dịch chuyển sản phẩm (tăng vật liệu/lắp ráp).



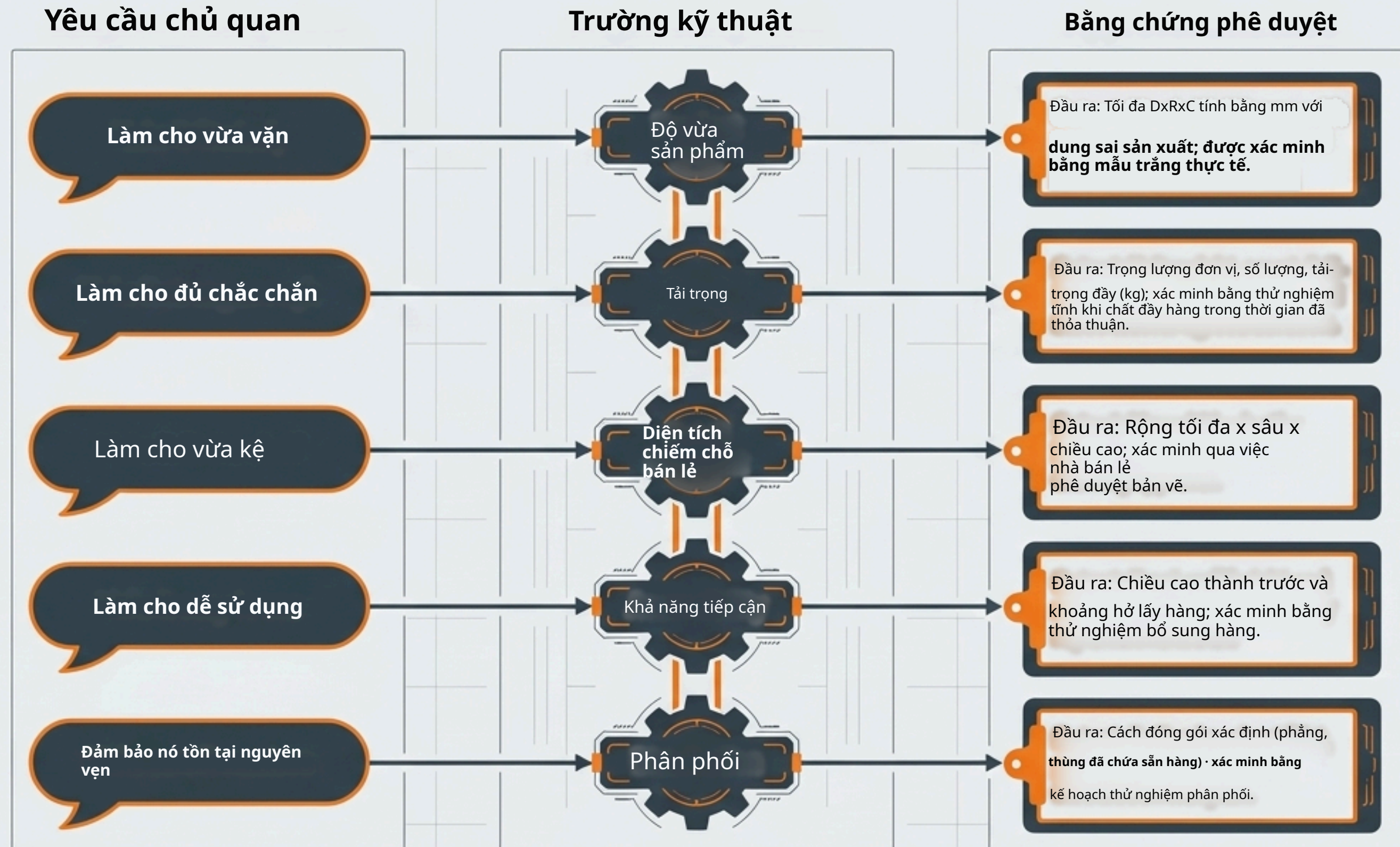
Thùng vận chuyển xé rời

Kết hợp vận chuyển và trưng bày (yêu cầu dung sai đục lỗ nghiêm ngặt).

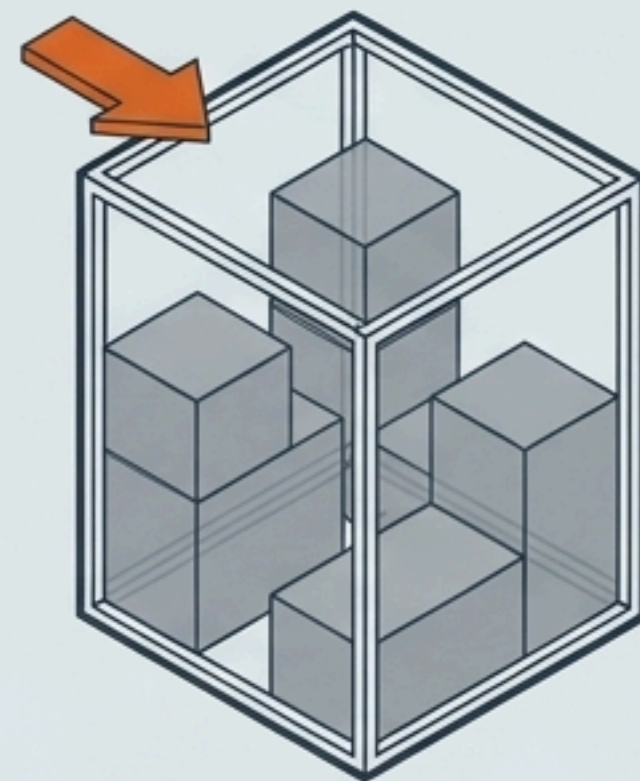
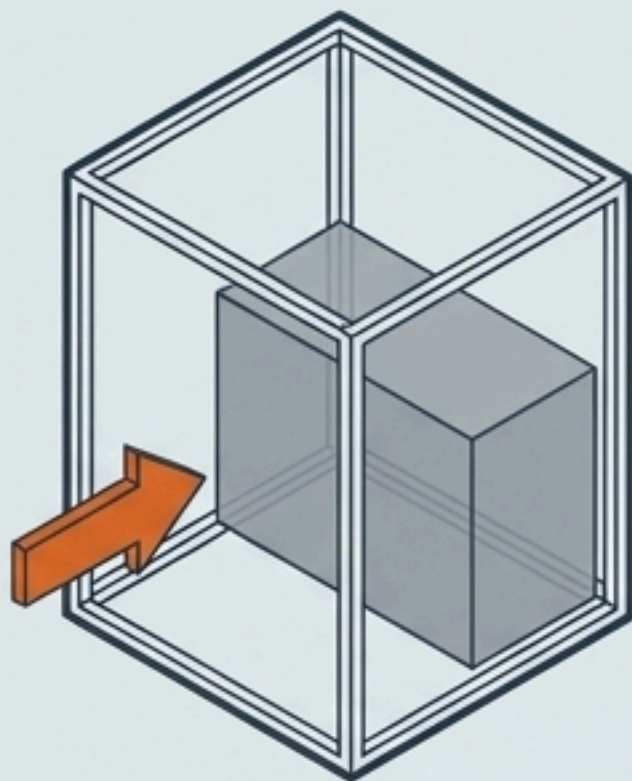
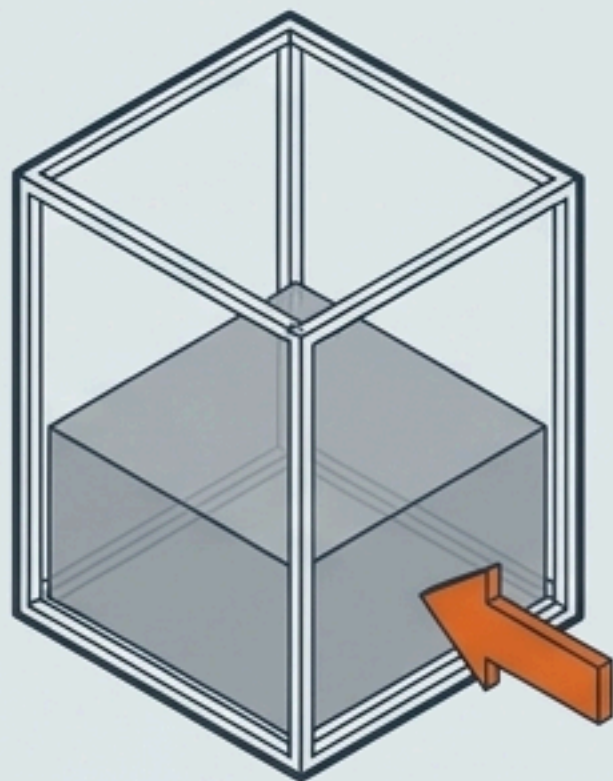
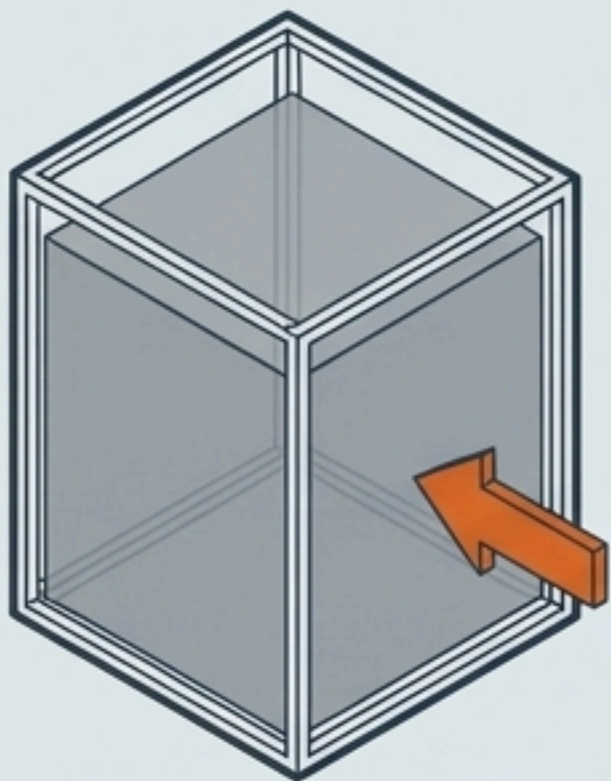
Ghi chú tuân thủ

ASTM D4727/D4727M-22 quy định về bìa sợi (fiberboard) sóng/đặc cấp container, trong khi ASTM D5118/D5118M bao quát thùng vận chuyển bìa sợi gia công. Việc trích dẫn một tiêu chuẩn không khiến kệ trưng bày được gọi là “đạt chứng nhận ASTM”; phải nêu rõ quy cách, mẫu thử, phương pháp và kết quả.

Chuyển đổi mong muốn chủ quan thành dữ liệu kỹ thuật khách quan



Xác nhận độ ổn định cấu trúc qua bốn trạng thái hàng tồn



Trạng thái 1: Đầy

Chịu trọng lượng tối đa, đánh giá lực nén cơ sở.

Trạng thái 2: Đầy một nửa

Trọng tâm bị dịch chuyển, đánh giá hiện tượng phồng thành bên.

Trạng thái 3: Hết hàng phía trước

Nguy cơ nghiêng về phía trước, đánh giá thành sau và đòn bẩy của header.

Trạng thái 4: Chất hàng không đều

Áp lực bất đối xứng, đánh giá xoắn chéo và hổng tab khóa.

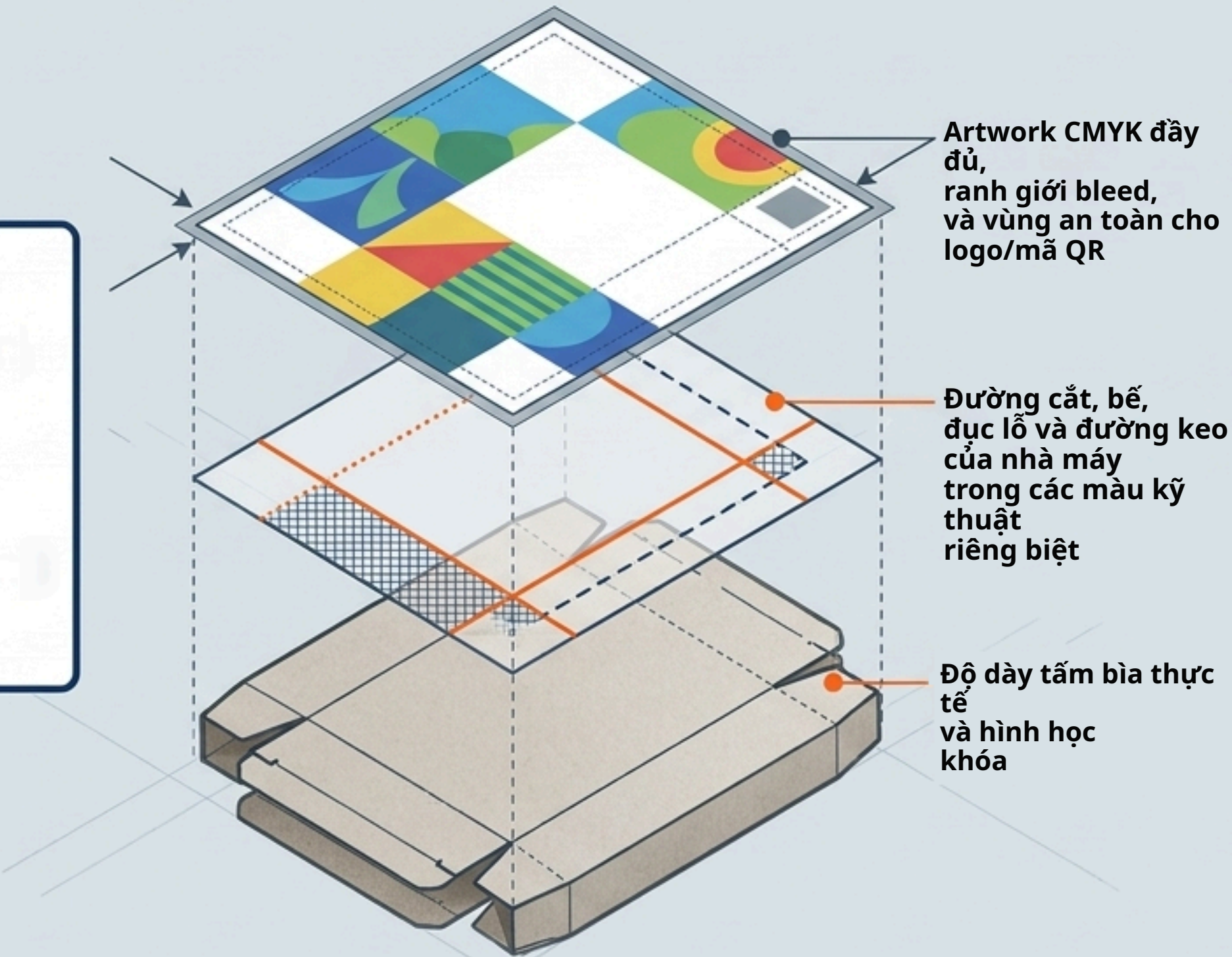
Ghi chú tuân thủ

Nếu kế trưng bày bảo vệ hàng hóa trong phân phối, trình tự thử nghiệm phải đại diện cho tuyến đường của nó. Quy trình thử nghiệm ISTA cung cấp khung cho sản phẩm đóng gói, nhưng quy trình cụ thể nhất và mức đảm bảo phải phù hợp với hệ thống phân phối thực tế.

Chuẩn bị artwork sẵn sàng sản xuất trên dieline cấu trúc đã chốt

Không bao giờ làm phẳng các đường cấu trúc vào lớp thiết kế.

Chỉ yêu cầu dieline sản xuất cuối cùng sau khi các kích thước cấu trúc được phê duyệt.



Artwork CMYK đầy đủ, ranh giới bleed, và vùng an toàn cho logo/mã QR

Đường cắt, bế, đục lỗ và đường keo của nhà máy trong các màu kỹ thuật riêng biệt

Độ dày tấm bìa thực tế và hình học khóa

Ghi chú tuân thủ

Cảnh báo cho thương hiệu thực phẩm:

Logo thương hiệu thực phẩm hoặc mực gốc nước không phải bằng chứng tuân thủ quy định tiếp xúc thực phẩm. Nếu các bộ phận chạm vào thực phẩm chưa đóng gói, hãy xác minh tình trạng quy định qua tài nguyên của FDA về chất tiếp xúc thực phẩm.

Quy trình nhà máy được kiểm soát bảo vệ ngày ra mắt bán lẻ

~~10 ngày làm việc~~

Giai đoạn 1: Kỹ thuật

Xác nhận yêu cầu thương mại, tiếp nhận sản phẩm thực tế, phát triển cấu trúc.

Giai đoạn 2: Phê duyệt

Xác nhận mẫu trắng (độ vừa, lắp ráp, ổn định), kiểm tra trước artwork, mẫu in/duyet màu mục tiêu.

Giai đoạn 3: Sản xuất

Thiết lập sản xuất (xuất khuôn), in/gia công (cán màng, cắt khuôn, dán keo), kiểm tra đối chiếu mẫu chuẩn (golden sample).

Giai đoạn 4: Hậu cần

Xuất hàng, thông quan hải quan, giao hàng theo lịch hẹn.

Báo giá phải nêu rõ sự kiện cụ thể bắt đầu tính từng đồng hồ thời gian chờ.

Chẩn đoán lựa chọn vật liệu: căn chỉnh chất liệu nền theo thời gian bán lẻ

Vật liệu	Ứng dụng tốt nhất	Ưu điểm chính	Hạn chế chính
SBS / Folding Carton	Mỹ phẩm nhẹ/ hàng mẫu.	Hình ảnh mịn, nếp gấp gọn.	Độ cứng khi chất tải, mòn cạnh, độ ẩm.
Giấy sóng E-Flute	Kệ trưng bày bán lẻ nhẹ đến trung bình.	Biên dạng mảnh mà vẫn cứng cáp.	Chất lượng đường gấp, kỳ vọng về bề mặt in.
Giấy sóng B-Flute	Hàng nặng hơn, kệ kiêm thùng vận chuyển.	Đệm chống sốc, chiều sâu cấu trúc.	Độ dày khối, hình học nếp gấp.
Bìa mặt kraft	Trình bày tự nhiên/ ít mực in.	Vẻ ngoài sợi đặc trưng.	Lệch màu trên nền nâu.
Bìa cứng / Acrylic	Quầy cao cấp dùng lâu dài.	Độ bền như thiết bị cố định.	Trọng lượng, cước vận chuyển, hướng xử lý cuối vòng đời.

Thiết lập ranh giới nghiêm ngặt cho tính bền vững và các tuyên bố về tuần thủ

Hướng dẫn về khả năng tái chế của AF&PA

Các lớp hoàn thiện như cán màng, cửa sổ nhựa, lớp kim loại và một số loại keo làm phức tạp việc thu hồi sợi. Hãy hỏi mỗi lớp hoàn thiện thay đổi điều gì và liệu có thể loại bỏ nó không.

Thống kê thu hồi năm 2024

AF&PA báo cáo 69%-74% bì các tông có thể thu hồi đã được tái chế tại Mỹ năm 2024. Phương pháp luận đã cập nhật này không nên được vẽ đồ thị so với các số liệu 91.4% cũ hơn.

Giới hạn của chứng nhận FSC

Giấy được chứng nhận FSC hỗ trợ tuyên bố về nguồn cung ứng có trách nhiệm khi có tài liệu giao dịch chứng minh. Điều này không đảm bảo chương trình tái chế địa phương sẽ chấp nhận.

Trách nhiệm của nhà sản xuất theo khu vực

Nhà xuất khẩu sang châu Âu phải xem xét Quy định về Bao bì và Chất thải bao bì của EU (áp dụng từ tháng 8 2026). Các thương hiệu Mỹ phải theo dõi luật EPR cấp tiểu bang hiện hành, vì phí và định nghĩa khác nhau.

Ánh xạ tiêu chí kiểm tra của nhà máy với kiểm soát rủi ro thương mại

Hạng mục kiểm tra

Rủi ro thương mại được ngăn ngừa

Nhận dạng (SKU, phiên bản, ký hiệu thùng carton)

Ngăn ngừa: Giao nhầm phiên bản cho chiến dịch.

Vật liệu (bìa, sóng, lớp mặt, nguồn gốc có tài liệu)

Ngăn ngừa: Thay thế vật liệu giữa mẫu và sản xuất.

Kích thước (độ vừa, diện tích chiếm chỗ, khe, hình học tab)

Ngăn ngừa: Vừa không khớp hoặc bị nhà bán lẻ từ chối.

In ấn (màu mực tiêu, độ chồng màu, mã vạch)

Ngăn ngừa: Tổn hại thương hiệu hoặc lỗi quét mã.

Gia công (đường gấp, cắt, đục lỗ, tách phế)

Ngăn ngừa: Rách hoặc lắp ráp chậm.

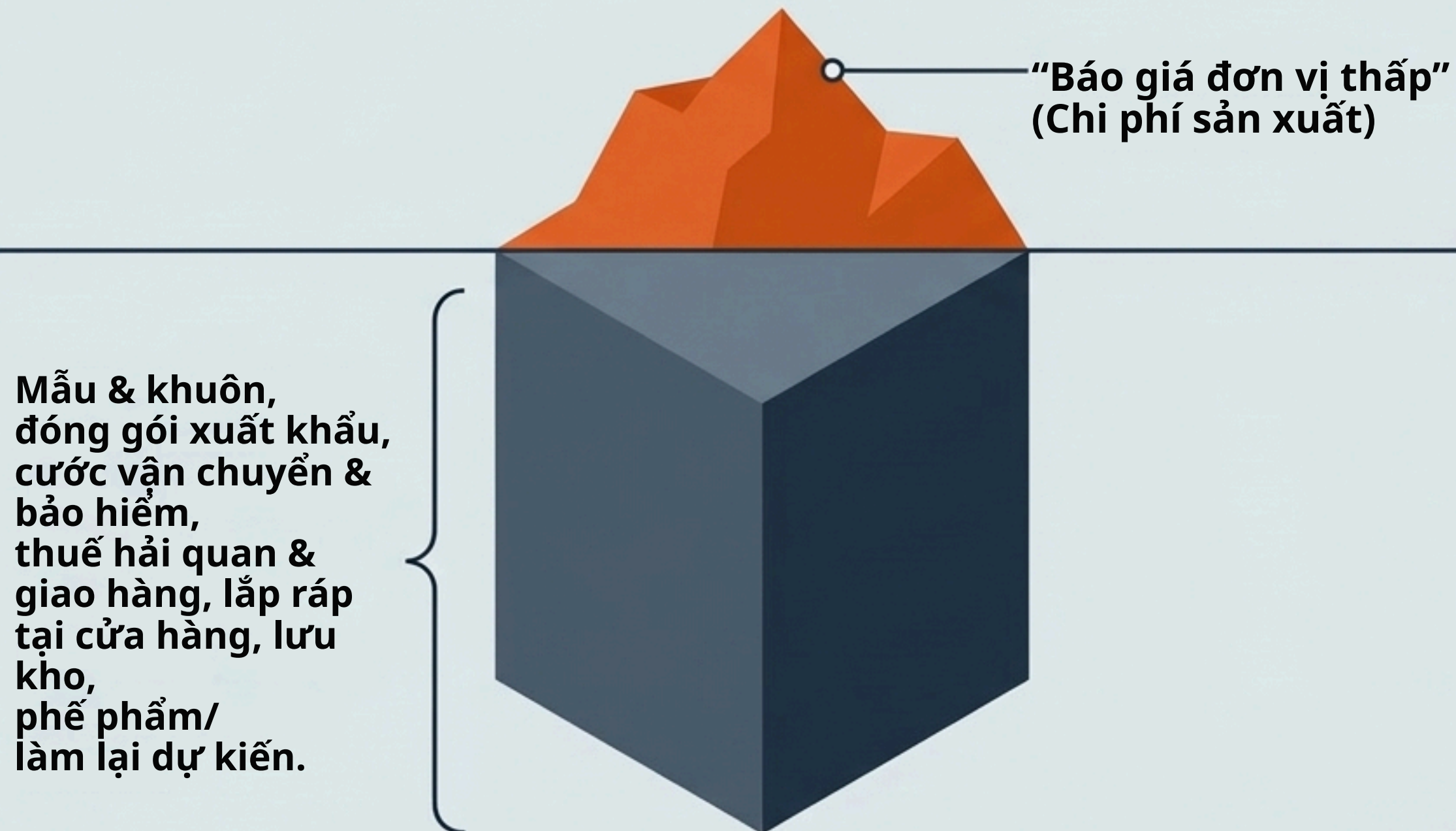
Hiệu năng (lắp ráp, ổn định đa trạng thái)

Ngăn ngừa: Sập đổ tại cửa hàng hoặc bị bỏ không dùng.

Đóng gói (số lượng bó, kiểu xếp pallet)

Ngăn ngừa: Hư hỏng khi vận chuyển và lỗi nhận hàng.

Tính tổng chi phí đến nơi (landed cost) để tránh vượt ngân sách



Ghi chú tuân thủ

Biện pháp khắc phục thương mại theo Mục 301:

Đối với đơn hàng xuất xứ Trung Quốc, tài nguyên của Hải quan và Bảo vệ Biên giới Hoa Kỳ là điểm khởi đầu.

Phân loại HTS cuối cùng, xuất xứ, các trường hợp loại trừ và nghĩa vụ thuế quan phải được xác nhận với chuyên gia hải quan đủ điều kiện cho giao dịch thực tế.

Chứng minh ROI bán lẻ qua mức tăng đo lường được và biên đóng góp

Lợi nhuận gộp gia tăng = doanh số đơn vị cơ sở x mức tăng đo lường được x biên đóng góp đơn vị.

Mức tăng hòa vốn = tổng chi phí chương trình kệ trưng bày ÷ biên đóng góp cơ sở trong kỳ thử nghiệm.

Thời gian hoàn vốn = tổng chi phí chương trình ÷ biên đóng góp gia tăng mỗi kỳ đo lường.

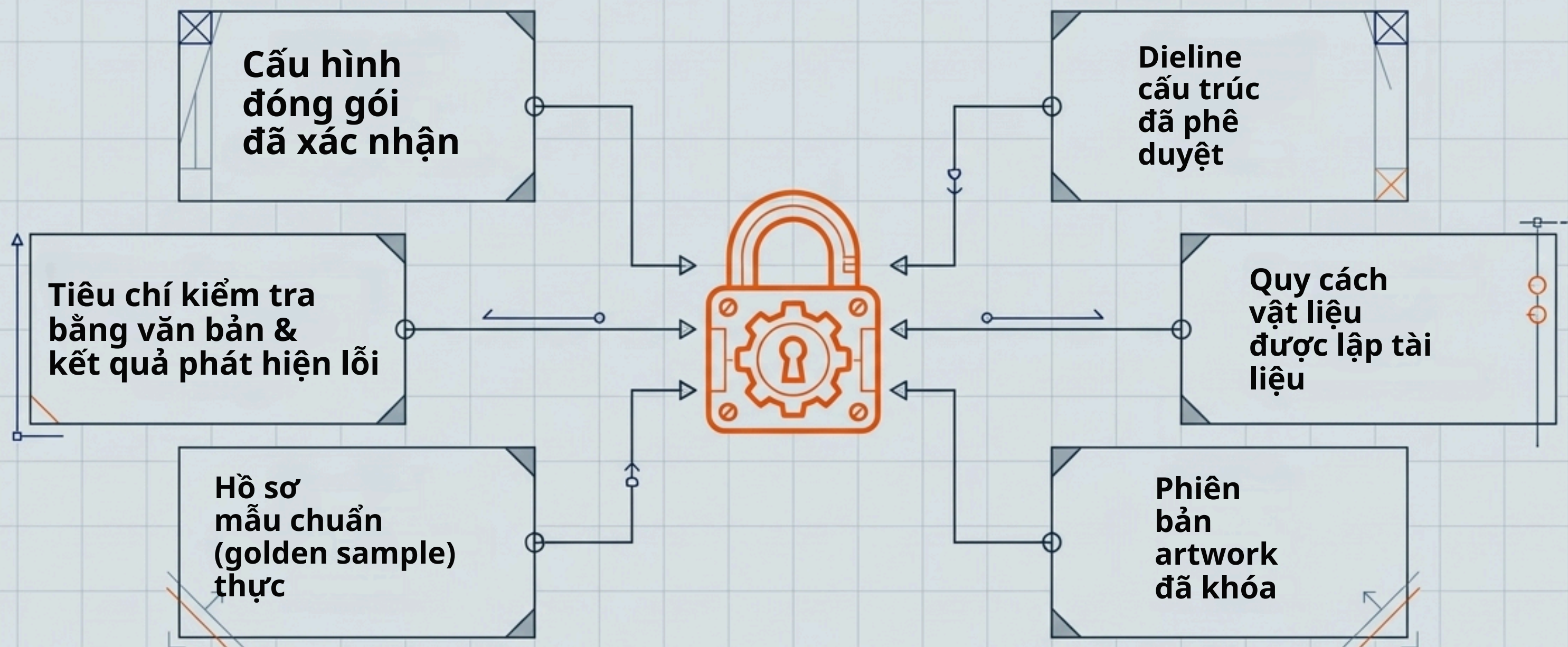
Dùng các cửa hàng thử nghiệm và đối chứng tương đương để theo dõi doanh số cơ sở.
Đừng dựa vào các nghiên cứu PoP trước đây hay lời chứng thực của nhà cung cấp như mức tăng được đảm bảo.

Giới hạn dữ liệu

Mordor Intelligence
ước tính thị trường POP
rộng hơn ở mức \$17.14B
(2026) với CAGR
5.35%.

Con số này mô tả toàn bộ
danh mục, không phải hộp
để quầy, và không thể thay
thế
nhu cầu của từng SKU.

Sản phẩm bàn giao cuối cùng: Bộ tài liệu đặt lại có kiểm soát (Controlled Reorder Pack)



Bộ này ngăn một tệp cũ, một cấp bì bị thay thế, hay cách sắp xếp pallet bị thay đổi lặng lẽ trở thành nguồn sự thật thứ hai đầy tai hại trong các đơn đặt lại.

Năm trụ cột của một chương trình kệ trưng bày tùy chỉnh an toàn

1

Phê duyệt dựa trên sản phẩm thật, không phải bản dựng.

Thử nghiệm kệ trưng bày trên cả 4 trạng thái hàng tồn (đầy, một nửa, cạn, không đều).

2

**Tách thời gian sản xuất khỏi lịch ra mắt.
Theo dõi kỹ thuật, phê duyệt, sản xuất và hậu cần như các giai đoạn độc lập nhưng phụ thuộc lẫn nhau.**

3

**Trích dẫn dữ liệu bền vững chính xác.
Xác minh nguồn sợi, hàm lượng tái chế, lớp phủ, keo và các thành phần không phải giấy trước khi tuyên bố có thể tái chế.**

4

**Yêu cầu bằng chứng hiệu năng thực tế khi chất đầy hàng.
Đo độ võng thành trước, thời gian lắp ráp và khoảng hở sản phẩm, thay vì hỏi liệu nó có “đủ chắc” hay không.**

5

**Xác thực ROI dựa trên các nhóm thử nghiệm theo khu vực.
Dựa vào mức tăng đo lường so với nhóm đối chứng tương đương, bỏ qua các lời hứa về mức tăng doanh số phổ quát.**